

Phần 1: Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Số gồm: Năm mươi triệu, năm mươi nghìn và năm mươi được viết là:

A. 50 005 500

C. 50 500 500

B. 50 050 050

D. 50 050 005

Câu 2: Cho các số: 749 527; 684 725; 794 257; 684 752.

Số lớn nhất trong các số đó là:

A. 749 527

C. 794 257

B. 684 725

D. 684 752

Câu 3: Số trung bình cộng của các số: 25; 23; 21; 19; 17 là:

A. 19

C. 22

B. 21

D. 23

Câu 4: Dấu phép tính thích hợp điền vào ô trống là:

$$36 : (9 \times 4) = 36 : 9 \square 4$$

A. +

C. $\times$

B. -

D. :

Câu 5: Tìm số tròn nghìn X biết: $13\,570 < X < 14\,570$

A. 12 000

C. 14 000

B. 13 000

D. 15 000

Câu 6: Một cửa hàng có 9 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 180m. Cửa hàng đã bán $\frac{1}{3}$ số dây điện. Cửa hàng còn lại số mét dây điện là:

A. 60m

C. 1080m

B. 540m

D. 1620m

Câu 7: Diện tích một hình vuông là 36 m^2 . Chu vi của hình vuông đó là:

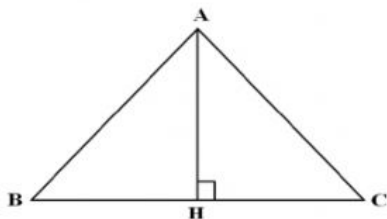
A. 16m

C. 9m

B. 144m

D. 24m

Câu 8: Viết tiếp vào chỗ chấm cho hoàn chỉnh câu trả lời:



(Hình H)

- AH là đường cao của các hình tam giác:

.....

Phần II - Giải các bài toán sau:

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

$69508 + 2074$

$800000 - 47865$

532×315

$2968 : 28$

.....

.....

.....

Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 6085 kg =tấn.....kg

c) $8\text{m}^2\ 4\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2$

b) $\frac{4}{5}$ thế kỉ =năm

d) 415000cm =m

Bài 3: Một gia đình thu hoạch được trên hai thửa ruộng được tất cả 42 tạ thóc. Biết rằng thửa ruộng thứ hai thu được nhiều hơn thửa ruộng thứ nhất 6 tạ thóc.

a) Tính số thóc thu được trên mỗi thửa ruộng.

b) Người ta đem bán $\frac{1}{3}$ số thóc để lấy tiền chi phí cho sinh hoạt trong gia đình.

Hỏi gia đình đó đã bán bao nhiêu ki-lô-gam thóc?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$52 \times 1570 + 1570 \times 62 - 1570 \times 47 + 1570 \times 33$

.....

.....

.....

.....